

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC-QLNS

Phú Yên, ngày

tháng 7 năm 2023

V/v Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023 và 03 năm 2021-2023; xây dựng dự toán NSNN năm 2024, lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026 và đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp tỉnh;
- Các đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh khối QP-AN;
- Các tổ chức, đơn vị khác có sử dụng ngân sách cấp tỉnh;
- Cục Thuế Phú Yên, Chi cục Hải quan Phú Yên;
- Các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Phú Yên quản lý;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026 (Thông tư 51/2023/TT-BTC);

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Phú Yên (Chỉ thị 13/CT-UBND);

Sở Tài chính đề nghị các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị khác ở cấp tỉnh, các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Phú Yên quản lý và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023 và 03 năm 2021-2023; xây dựng dự toán NSNN năm 2024, lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026 và đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Căn cứ, cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023 và 03 năm 2021-2023; xây dựng dự toán NSNN năm 2024, lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026 và đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh:

- Thông tư 51/2023/TT-BTC;
- Chỉ thị 13/CT-UBND;

- Các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 11/2021/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Phú Yên trong

thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2022 đến 2025; số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 ban hành quy định Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Phú Yên năm 2022; số 15/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021-2025; số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 phê chuẩn Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021-2025; số 28/NQ-HĐND ngày 11/8/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Phú Yên (nguồn vốn do tỉnh quản lý); số 57/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh; số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh; số 303/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; số 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022; số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; số 304/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021; số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022; số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023; số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Phú Yên; số 73/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Phú Yên; các Nghị quyết khác của HĐND tỉnh có liên quan

- Các Quyết định của UBND tỉnh: số 2063/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; số 1808/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và số 1497/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành ngân sách nhà nước năm 2021, năm 2022 và năm 2023 đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

## 2. Một số điểm lưu ý:

- Khác với năm trước, công tác xây dựng dự toán NSNN năm nay bổ sung thêm nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN 03 năm 2021-2023 và đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Do đó, đề nghị nghiên cứu Thông tư 51/2023/TT-BTC, Chỉ thị 13/CT-UBND, các chỉ tiêu được giao, ... để đánh giá đầy đủ, đảm bảo theo yêu cầu.

- Đối với các nội dung, nhiệm vụ được phân bổ dự toán theo định mức cụ thể, đề nghị nêu rõ căn cứ, số liệu chi tiết, cơ sở tính toán dự toán theo các tiêu chí phân bổ.

- Đối với số liệu về quỹ lương và các số liệu liên quan khác đều tính đến thời điểm ngày 01/7/2023 để thống nhất với quy định của Thông tư 51/2023/TT-BTC. Riêng đối với chỉ tiêu số lượng biên chế được giao ở các cơ quan khối quản

lý hành chính (các cấp), chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN đảm bảo chi thường xuyên được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt nếu có phát sinh thay đổi (bao gồm cả tăng hoặc giảm) thì được tiếp tục cập nhật kịp thời cho phù hợp, đảm bảo kinh phí dự toán phục vụ hoạt động thường xuyên và thực hiện nhiệm vụ, hạn chế việc phải điều chỉnh bổ sung hoặc thu hồi dự toán trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đối với các nhiệm vụ đặc thù không có định mức phân bổ cụ thể, đề nghị xây dựng dự toán căn cứ theo quy mô, tính chất nhiệm vụ và mức kinh phí thực hiện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có); đồng thời đối với một số lĩnh vực có quy định riêng thì phải đảm bảo các yêu cầu về thủ tục, điều kiện để bố trí dự toán theo quy định (*như đối với lĩnh vực sự nghiệp bảo vệ môi trường phải thực hiện theo quy định tại Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; đối với các lĩnh vực khác cũng phải thực hiện theo những văn bản quy định tương tự*).

3. Mẫu biểu và thời hạn gửi dự toán về Sở Tài chính:

a) Mẫu biểu:

Thực hiện theo quy định tại Điều 28 Thông tư 51/2023/TT-BTC.

b) Thời hạn gửi dự toán về Sở Tài chính:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023 và 03 năm 2021-2023; xây dựng dự toán NSNN năm 2024 và đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh (*kèm theo đầy đủ mẫu biểu quy định*), gửi về Sở Tài chính **trước ngày 30/7/2023**.

Đối với những cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định phải lập Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026 thì gửi cùng thời điểm với dự toán nêu trên.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu về nội dung, mẫu biểu và thời hạn nêu trên./.

(*gửi kèm Thông tư 51/2023/TT-BTC và Chỉ thị 13/CT-UBND*)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban KT&NS HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (p/h);
- KBNN tỉnh (p/h);
- Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở TC: LĐ Sở, TTra, VP Sở và các phòng CMNV;
- Trang TTĐT Sở Tài chính (đăng);
- Lưu: VT, QLNS, Th, Tr.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Quang Đệ**